

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 10 năm 2024

FDVN LAW FIRM
Tài liệu nghiệp vụ

THÔNG BÁO

Rút kinh nghiệm về kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính

Qua công tác kiểm sát việc giải quyết vụ án hành chính theo thủ tục phúc thẩm, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng nhận thấy việc giải quyết vụ án hành chính về: “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” giữa người khởi kiện là ông N. V. M và người bị kiện là Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K của Tòa án nhân dân tỉnh K tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 04/2024/QĐST-HC ngày 06/6/2024 có vi phạm, cần thông báo rút kinh nghiệm, cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG VỤ ÁN

Hộ ông N. V. M được UBND tỉnh K cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sau đây viết tắt là Giấy CNQSDĐ) số R152774 ngày 20/11/2000, thửa số 5, tờ bản đồ số 9, diện tích 1.643,1m² (thổ cư 200m²; đất kinh tế vườn 1.443,1m²), địa chỉ số 30 Nguyễn Đình Chiểu (nay là số 50 Nguyễn Đình Chiểu), thành phố KT. Quá trình sử dụng đất ông M đã sang nhượng cho nhiều người và hiến đất làm đường, thửa đất có nhiều biến động. Năm 2009, ông M nộp hồ sơ đề nghị cấp đổi lại Giấy CNQSDĐ số AP847417 ngày 20/5/2009 thửa số 5, tờ bản đồ số 9, diện tích 375,5m² nhưng ghi bằng chữ là hai trăm bảy mươi ba phẩy năm mét vuông. Do Giấy CNQSDĐ số AP847417 có sai sót nên UBND tỉnh K ban hành quyết định thu hồi Giấy CNQSDĐ và cấp lại Giấy CNQSDĐ số CK453612, thửa 189, tờ bản đồ số 9, diện tích 122,3m² (trong đó đất ở đô thị 18,6m², đất trồng cây lâu năm khác là 103,7m²). Ông M thừa nhận sau khi chuyển nhượng cho nhiều người thì diện tích đất của ông M còn lại là 122,3m² nhưng ông M không đồng ý với diện tích đất ở đô thị là 18,6 m² mà đất ở đô thị của ông M phải là toàn bộ diện tích 122,3 m² vì đây là diện tích căn nhà ông M xây dựng từ năm 1960 ông M đang ở nhưng không biết vì sao Sở Tài nguyên và Môi trường (sau đây viết tắt là Sở TN&MT) tỉnh K lại cấp lại Giấy CNQSDĐ chỉ ghi có 18,6m² đất ở đô thị.

Ông M gửi đơn khiếu nại nhiều lần đến UBND thành phố KT nhưng không được xem xét giải quyết. Ông M tiếp tục khiếu nại, kiến nghị đến UBND tỉnh K (Ban Tiếp công dân của tỉnh K); UBND tỉnh K giao Sở TN&MT tỉnh K kiểm tra, báo cáo việc giải quyết khiếu nại, kiến nghị của ông M. Ngày 21/10/2022, Sở TN&MT tỉnh K ban hành Công văn số 3060/STNMT-TTr về việc trả lời kiến nghị của ông N. V. M.

Ngày 10/10/2023, ông M khởi kiện đề nghị Tòa án tuyên hủy Giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK453612,

thửa 189, tờ bản đồ số 9, diện tích 122,3m² do Sở TN&MT tỉnh K cấp ngày 23/10/2017 cho ông N. V. M.

II. QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT CỦA TÒA ÁN

- Ngày 07/11/2023, Tòa án nhân dân tỉnh K ban hành Thông báo số 18/2023/TLST-HC về thụ lý giải quyết vụ án hành chính.

- Ngày 06/6/2024, Tòa án nhân dân tỉnh K ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số: 04/2024/QĐST-HC, lý do đình chỉ vì người khởi kiện khởi kiện khi thời hiệu khởi kiện đã hết theo qui định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

- Ngày 17/6/2024, ông N. V. M kháng cáo.

- Quyết định số: 331/2024/QĐ-PT ngày 26/8/2024 về việc giải quyết kháng cáo của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đã quyết định chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính nêu trên.

III. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN RÚT KINH NGHIỆM

Ngày 23/10/2017, Sở TN&MT tỉnh K cấp Giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 453612 cho ông N. V. M. Ông M xác nhận ngày 30/10/2017, ông nhận được Giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 453612, đến tháng 03/2022 ông mới đọc nội dung và phát hiện Giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ghi sai diện tích đất ở đô thị. Ngày 14/9/2022, ông M có Đơn kiến nghị gửi Giám đốc Sở TN&MT tỉnh K đề nghị xem xét lại diện tích đất ở đô thị đã cấp cho ông. Tại Công văn số 3060/STNMT-TTr ngày 21/10/2022, Sở TN&MT tỉnh K trả lời đơn kiến nghị của ông M và khẳng định: việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CK 453612 cho ông M là cấp đúng diện tích đất, loại đất và đúng quy định của pháp luật.

Ngày 10/10/2023, ông M nộp đơn khởi kiện tại Tòa án yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên. Do Công văn số 3060/STNMT-TTr ngày 21/10/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh K có nội dung thể hiện diễn biến việc ra quyết định hành chính, kết quả kiểm tra, rà soát của cơ quan chức năng để ra kết luận về nội dung đơn kiến nghị của ông M nên công văn này được xác định là quyết định giải quyết khiếu nại và là quyết định hành chính bị kiện theo qui định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

Như vậy, căn cứ quy định tại điểm a khoản 3 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015 thì thời hiệu khởi kiện là 01 năm tính từ ngày 21/10/2022 nên việc ông M khởi kiện tại Tòa án vẫn còn thời hiệu khởi kiện.

Tòa án cấp sơ thẩm cho rằng, ông M nhận được Giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 453612 của Sở TN&MT tỉnh K vào ngày 30/10/2017 đứng tên ông N. V. M. Đây là thời điểm ông M biết được quyền và lợi ích của mình bị xâm phạm, nhưng đến ngày 10/10/2023 ông

M mới khởi kiện vụ án hành chính ra Tòa án nhân dân tỉnh K để yêu cầu hủy Giấy CNQSDĐ, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CK 453612 là đã hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015 là không đúng quy định của pháp luật. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm đã hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án, giao hồ sơ về cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án.

Trên đây là những vi phạm của Tòa án nhân dân tỉnh K trong việc giải quyết vụ án hành chính nêu trên mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K không phát hiện kịp thời để thực hiện quyền kháng nghị phúc thẩm hoặc báo cáo đề nghị Viện kiểm sát cấp cao tại Đà Nẵng kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng thông báo đến Viện kiểm sát nhân dân các tỉnh, thành phố trong khu vực cùng tham khảo và rút kinh nghiệm khi kiểm sát việc giải quyết các vụ án hành chính tương tự.

Nơi nhận:

- Đ/c Nguyễn Quang Dũng PVT VKSNDTC (B/cáo);
- Vụ 10, Vụ 14, VKSNDTC (B/cáo);
- Đ/c Viện trưởng VC2;
- Đ/c PVT VC2- phụ trách V3;
- VC1, VC3 (Đề biết);
- 12 tỉnh, TP trong khu vực Miền Trung – Tây Nguyên;
- Trang thông tin điện tử VC2;
- Lưu: VP, V3, V4, HSKS.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**

Phan Văn Tâm

Phan Văn Tâm